TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HSST.
Ngày: 25/6/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Phước Tường**. Cán bộ hưu trí- Nguyên phó trưởng phòng giáo dục huyện Cái Bè.
2. Ông **Đỗ Duy Hừng**. Cán bộ hưu trí huyện Cái Bè.
- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Tín**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè *tham gia phiên toà:* Ông **Đinh Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/6/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST- HS ngày 19/4/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST- HS, ngày 10/6/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhựt T, sinh năm: 1984, tại tỉnh Tiền Giang; Căn cước công dân số: 0820 8402 2112. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Chổ ở hiện nay: khu X, thị trấn Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm: 1989(không có đăng ký kết hôn); con 02: con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/10/2023 đến ngày 21/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư **Nguyễn Văn Dương** - Văn phòng luật sư Dương thuộc đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

Bị hại: Chị **Nur A S K**, sinh ngày 13/6/1990. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Nguyễn Nhựt T và chị Nur A S K, sinh ngày 13/6/1990, thường trú ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang có quan hệ tình cảm với nhau. Trong thời gian quen nhau từ ngày 02/02/2004 đến ngày 12/02/2004, T đã 12 lần thực hiện hành vi giao cấu

với chị Nur A S K. Tất cả các lần T giao cấu, chị Nur A S K đều tự nguyện, cụ thể như sau:

Vào ngày 02/02/2004, chị Nur A S K đến nhà của Nguyễn Nhựt T ở khu X, thị trấn Y, huyện Cái Bè ngủ qua đêm để sáng hôm sau cả hai đi thành phố Hồ Chí Minh xin việc làm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi cả hai đang ngủ trên giường ở phía trước nhà, T có hành vi giao cấu với chị Nur A S K 01 lần. Ngày 03/02/2004, T và chị Nur A S K đến thành phố Hồ Chí Minh đi xin việc làm nhưng không được nên cả hai đến phòng trọ của một người bạn tên Bin (chưa rõ họ, địa chỉ cụ thể) ở quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh chơi. Tại đây, Tân tiếp tục giao cấu với chị Nur A S K 01 lần. Sau đó, T và Nur A S K đến nhà ông Lưu Văn Th, sinh năm 1946 ở ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (người quen của chị Nur A S K) và ở lại nhà chơi. Trong khoảng thời gian từ ngày 03/02/2004 đến ngày 12/02/2004, tại phòng ngủ trong nhà của ông Th, T đã 10 lần thực hiện hành vi giao cấu với chị Nur A S K. Đến ngày 13/02/2004, ông Sa K R Y, sinh năm 1960, thường trú ấp X, xã Y, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang - cha ruột chị Nur A S K đến đón chị Nur A S K về nhà. Sau đó, chị Nur A S K kể cho mẹ ruột bà Za K RY, sinh năm 1961, thường trú ấp X, xã Y, huyện Châu Phú biết việc T đã thực hiện hành vi giao cấu với chị Nur A S K. Ngày 17/02/2004, bà Za K R Y có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Nhựt T, từ đó hành vi phạm tội của Tân bị phát hiện. Quá trình xác minh, Nguyễn Nhựt T đã thừa nhận hành vi giao cấu với chị Nur A S K. (Bút lục số 33-49; 250-282).

Theo giấy y chứng ngày 17/02/2004 của Bệnh viện đa khoa - Trung tâm y tế Cái Bè xác định A S K có những thương tích sau đây:

- Âm hộ bình thường - Tiền đình giản nở nhiều;
- Màng trinh giãn rộng, rách nhiều chỗ, bờ màng trinh bào mòn nhiều;
- Âm đạo giãn rộng, có nhiều huyết trắng. (Bút lục số 50).

Giấy y chứng ngày 17/02/2004 của Bệnh viện đa khoa - Trung tâm y tế Cái Bè ghi họ tên người được khám kiểm tra là A S K. Tuy nhiên, quá trình điều tra có đủ căn cứ xác định A S K là Nur A S K.(Bút lục số 266-269).

Đối với ông Lưu Văn Th có hành vi cho Nguyễn Nhựt T ở nhà của mình, sau đó T thực hiện hành vi giao cấu với chị Nur A S K. Tuy nhiên, ông Th đã chết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Bị cáo Nguyễn Nhựt T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường thiệt hại cho bị hại chị Nur A S K, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Nhựt T đã bồi thường cho chị Nur A S K số tiền 8.000.000 đồng, chị Nur A S K đồng ý với mức bồi thường này và không yêu cầu gì thêm.(Bút lục số 268-269).

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Nhựt T về tội " Giao cấu với trẻ em" theo điểm a khoản 2 điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Nhựt T khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Tiền Giang truy tố đối với bị cáo.

- Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố theo Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 17/4/2024 . Xác định các bị cáo Nguyễn Nhựt T phạm tội " Giao cấu với trẻ em".

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã khắc phục thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhựt T phạm tội "Giao cấu với trẻ em" và đề nghị :

1- Áp dụng: Điểm a, khoản 2 điều 115 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điểm b,s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Nhựt T từ 03 năm tù đến 04 năm tù, về tội "Giao cấu với trẻ em".

Về trách nhiệm dân sự: chị Nur A S K đã nhận số tiền bồi thường là 8.000.000 đồng. Nay chị không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp nên không đặt ra xem xét.

Đối với ông Lưu Văn Th có hành vi cho Nguyễn Nhựt T ở nhà của mình, sau đó T thực hiện hành vi giao cấu với chị Nur A S K. Tuy nhiên, ông Th đã chết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên Tòa hôm nay Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Nhựt T thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt. Luật sư phân tích bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội thật thà khai báo ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả, hành vi của bị cáo không còn nguy hiểm và chị K cũng có gia đình và có con, hơn nữa bị cáo là lao động chính đang nuôi cha mẹ già. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt thấp hơn cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

- Nhận thấy, người bị hại chị Nur A S K xin vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Kil.

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình đều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]- Về nội dung:

Tại phiên toà hôm nay lời khai của bị cáo Nguyễn Nhựt T phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người bị hại đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với bản cáo trạng số 37/CT- VKSCB ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo tại phiên tòa là: Từ ngày 02/02/2004 đến ngày 12/02/2004, tại nhà của bị cáo Nguyễn Nhựt T ở khu X, thị trấn Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, bị cáo T đã thực hiện hành vi giao cấu với chị Nur A S K 01 lần; tại quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Tân đã thực hiện hành vi giao cấu với chị Nur A S K 01 lần và tại nhà ông Lưu Văn Th ở ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bị cáo T tiếp tục giao cấu với chị Nur A S K 10 lần. Cả 12 lần bị cáo T thực hiện hành vi giao cấu thì chị Nur A S K đều tự nguyện. Bị cáo T thực hiện hành vi giao cấu với chị Nur A S K lúc đó chị Nur A S K dưới 16 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khoẻ của trẻ em đã được nhà nước bảo vệ và làm ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em về mặt sinh lý, mặc dù bị cáo biết được bị hại chưa đủ tuổi và lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người bị hại để thực hiện hành vi quan hệ tình dục là vi phạm pháp luật, bị cáo là người trưởng thành phải nhận thức được và biết được điều đó là vi phạm pháp luật, nên cần xử lý bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự .

[4]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]- Về trách nhiệm dân sự : chị Nur A S K đã nhận số tiền bồi thường là 8.000.000 đồng. Nay chị không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]- Xét thấy lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên đối với đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Nhựt T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1- Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Nhựt T phạm tội “ Giao cấu với trẻ em” .

- Áp dụng: Điểm a, khoản 2 Điều 115 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhựt T 03 (ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Giao cấu với trẻ em". Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ vào những ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/10/2023 đến ngày 21/10/2023.

3- Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Nhựt T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo Nguyễn Nhựt T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Nur A S K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Việt Chương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Cơ quan điều tra công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS.H Cái Bè ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.